

GIẢI PHÁP NÂNG CAO KỸ NĂNG TỰ HỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

● LÊ HẢI LINH - THẠCH MINH QUÂN

TÓM TẮT:

Kỹ năng tự học là vấn đề quan trọng và cần thiết đối với sinh viên (SV) hiện nay. Một số SV còn chưa ý thức cũng như chưa xác định rõ ràng con đường đi của mình, chưa có phương pháp học tập hợp lý, trong khi yêu cầu về tính chủ động trong học tập rất cao. Bài viết trình bày nghiên cứu về khái niệm kỹ năng tự học, thực trạng kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải và đề xuất một số giải pháp nâng cao kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải.

Từ khóa: tự học, kỹ năng tự học, Trường Đại học Giao thông Vận tải.

1. Đặt vấn đề

Chất lượng và hiệu quả giáo dục được nâng cao khi và chỉ khi tạo ra được năng lực sáng tạo của người học, biến được quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Trong nhà trường, bản chất của sự học là tự học, cốt lõi của dạy học là dạy việc học, kết quả học tập của người học tỷ lệ thuận với năng lực tự học của họ. Ngoài việc nâng cao kết quả học tập, tự học còn tạo điều kiện hình thành và rèn luyện khả năng hoạt động độc lập, sáng tạo của mỗi cá nhân, trên cơ sở đó tạo điều kiện và cơ hội học tập suốt đời.

Thực tế giảng dạy cho thấy, dù giảng viên có dạy giỏi, có kiến thức sâu rộng và trình độ nghiệp vụ vững vàng đến mấy, nhưng nếu SV không chịu khó học tập, đào sâu nghiên cứu, mở rộng thêm kiến thức bằng cách tự học, thì chất lượng học tập cũng không thể cao. Trong điều kiện học tập ở trường như nhau, nhưng kết quả học tập của SV khác nhau rõ rệt, phần lớn do khả năng tự học của mỗi SV. Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng tự học cho SV được đề cập trong bài báo này sẽ góp phần

nâng cao kỹ năng tự học cho SV nói chung, cho SV Trường Đại học Giao thông Vận tải nói riêng.

2. Tự học và kỹ năng tự học

2.1. Tự học

Tự học là tự mình động não suy nghĩ, sử dụng các khả năng trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp,...) và có khi cả cơ bắp (sử dụng các công cụ thực hành), cùng các phẩm chất của cá nhân như tình cảm, động cơ, nhân sinh quan, thế giới quan (trung thực, có ý chí, kiên trì, nhẫn nại, say mê khoa học, không ngại khó,...) để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của riêng mình.

2.2. Kỹ năng tự học

Kỹ năng là hệ thống những hành động đảm bảo cho con người sẵn sàng và có năng lực hoàn thành công việc có kết quả. Mỗi kỹ năng bao gồm một hệ thống thao tác trí tuệ và thực hành. Thực hiện trọn vẹn hệ thống thao tác này sẽ đảm bảo đạt được mục đích đặt ra.

Kỹ năng tự học là những phương thức thể hiện hành động tự học thích hợp, tương ứng với mục

đích và những điều kiện hoạt động, hình thành kỹ xảo đúng trong hoạt động tự học đảm bảo cho hoạt động tự học của SV đạt được kết quả.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá thực trạng kỹ năng tự học của SV, nhóm tác giả đã tiến hành điều tra, khảo sát 200 SV của Trường Đại học Giao thông Vận tải. Nhóm tác giả sử dụng phương pháp thống kê toán học: xử lý các số liệu thu được từ phiếu khảo sát. Mục đích khảo sát nhằm tìm hiểu thực trạng kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông vận tải, từ đó đưa ra một số giải pháp nâng cao kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải.

3.2. Kết quả khảo sát

Tùy theo mức độ lượng hóa bằng điểm số: mức độ thường xuyên: 3 điểm; mức độ thỉnh thoảng: 2 điểm; mức độ hầu như không làm: 1 điểm. Kết quả khảo sát kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1 cho thấy kỹ năng tự học của SV đạt mức trung bình. Điểm trung bình của nhóm các kỹ năng định hướng vấn đề tự học như kỹ năng phát hiện vấn đề tự học là 1,91; kỹ năng lựa chọn vấn đề tự học là 1,84; kỹ năng lập kế hoạch tự học là 1,75. Như vậy, các kỹ năng định hướng vấn đề tự học của SV đều có thực hiện nhưng chưa cao. SV còn lúng túng trong việc tìm tòi, xác định vấn đề tự học. Đa số SV chưa lập kế hoạch tự học, còn trông chờ vào

hướng dẫn của giảng viên dạy cũng như cố vấn học tập, do vậy tính độc lập chưa cao.

Điểm trung bình nhóm kỹ năng thực hiện hoạt động tự học, như: kỹ năng lựa chọn tài liệu để tự học là 2,12; kỹ năng sử dụng các phương tiện để hỗ trợ việc tự học là 2,44; kỹ năng thực hiện kế hoạch tự học là 2,38. Như vậy, nhóm kỹ năng này SV thực hiện tốt hơn so với nhóm kỹ năng định hướng vấn đề tự học. Tuy nhiên, kỹ năng lựa chọn tài liệu và kỹ năng sử dụng các phương tiện để hỗ trợ việc tự học chưa mang lại hiệu quả, vì SV chưa có tính tự giác.

Đối với nhóm kỹ năng sử dụng phương pháp tự học và tự đánh giá kết quả tự học, điểm trung bình như sau: kỹ năng phối hợp nhiều phương pháp tự học là 2,25; kỹ năng sơ đồ hóa một vấn đề tự học là 1,92; kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học là 1,89. Trong nhóm kỹ năng này, kỹ năng phối hợp nhiều phương pháp tự học được SV vận dụng nhiều trong quá trình tự học như tự học ở nhà, tự học trên lớp,... Đối với kỹ năng sơ đồ hóa một vấn đề tự học và kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học, SV còn lúng túng, chưa tự mình đánh giá được mà còn phụ thuộc nhiều vào giảng viên.

4. Một số giải pháp nâng cao kỹ năng tự học cho SV Trường Đại học Giao thông Vận tải

4.1. Nâng cao nhận thức, thái độ, xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho SV

Trong cuộc sống, mọi hoạt động của con người đều thể hiện mối quan hệ giữa nhận thức, thái độ

Bảng 1. Thực trạng kỹ năng tự học của sinh viên Trường Đại học Giao thông Vận tải

STT	Các kỹ năng	SV năm 2	SV năm 3	SV năm 4	Điểm trung bình
1	Phát hiện vấn đề tự học	1,89	1,91	1,92	1,91
2	Lựa chọn vấn đề tự học	1,75	1,86	1,9	1,84
3	Lập kế hoạch tự học	1,74	1,82	1,7	1,75
4	Lựa chọn tài liệu để tự học	1,5	2,25	2,61	2,12
5	Sử dụng các phương tiện để hỗ trợ việc tự học	1,99	2,49	2,85	2,44
6	Thực hiện kế hoạch tự học	1,85	2,59	2,69	2,38
7	Phối hợp nhiều phương pháp tự học	1,71	2,29	2,75	2,25
8	Sơ đồ hóa một vấn đề tự học	1,25	1,97	2,54	1,92
9	Tự kiểm tra, đánh giá kết quả tự học	1,65	1,97	2,04	1,89

và hành vi. Những biểu hiện bên ngoài đều có khởi nguồn từ nhận thức bên trong. Kỹ năng tự học cũng vậy. Kỹ năng tự học sẽ được hình thành nếu SV nhận thức được một cách đúng đắn ý nghĩa và vai trò của tự học. Động cơ, thái độ tự học tích cực không tự nhiên có và cũng không thể có do ép buộc. Muốn có động cơ, thái độ học tập tốt, biến nó trở thành kỹ năng thì phải tác động vào nhận thức, nâng cao nhận thức; xây dựng và hình thành động cơ, thái độ tự học tích cực trong SV. Làm tốt được việc này mới có thể xây dựng và hình thành kỹ năng tự học cho SV một cách đúng đắn và có hiệu quả.

Giảng viên, nhà trường và các tổ chức xã hội có thể thay đổi nhận thức, thái độ và hình thành động cơ đúng đắn cho SV về kỹ năng tự học bằng cách như:

- Thay đổi linh hoạt các nội dung, phương pháp, kỹ thuật dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá.
- Giao tiếp thân thiện, cởi mở với SV.
- Tạo cơ hội cho SV được tự khẳng định mình.

4.2. Hướng dẫn SV cách lựa chọn tài liệu và đọc tài liệu

Sách báo, tài liệu (gọi chung là sách) là kho tàng tri thức rất quan trọng đối với SV. Muốn đọc sách hiệu quả, SV cần phải lưu ý:

- Phải có mục đích đọc rõ ràng. Xác định được mục đích đọc sách sẽ giúp SV tránh được đọc tràn lan, tốn công sức và thời gian. Mục đích đọc còn giúp SV có cách đọc hợp lý, phù hợp với mục tiêu học tập.

- Chọn sách hợp lý. Khi chọn sách, SV phải xác định rõ mục đích của việc đọc, đọc để giải quyết vấn đề gì; xác định rõ phạm vi các vấn đề cần giải quyết thông qua đọc và xác định trình tự tìm hiểu nội dung các vấn đề cần giải quyết, trình tự đọc các cuốn sách và các phần trong cuốn sách đã chọn.

- Phương pháp đọc sách. Để hình thành phương pháp đọc sách khoa học, hiệu quả, SV nên sử dụng phương pháp SQ3R bao gồm 5 bước: Survey (Đọc khảo sát), Question (Đặt câu hỏi), Read (Đọc), Recite (Nhớ lại), Review (Ôn tập).

- Tích cực tư duy khi đọc, qua đó rút ra được điều gì từ nội dung cuốn sách, bổ sung hiểu biết, kinh nghiệm, kiến thức gì cho bản thân.

- Phải tập trung chú ý cao độ khi đọc sách. Đây là việc khó, đòi hỏi SV phải có sự say mê và mục đích đọc thật rõ ràng.

4.3. Vai trò của tư duy logic, thiết bị công nghệ, các phần mềm hỗ trợ quá trình tự học cho SV

Sự bùng nổ công nghệ số kéo theo sự phát triển của thông tin, tri thức, đòi hỏi SV phải học thường xuyên, học suốt đời và quan trọng nhất là phải có kỹ năng tự học tốt.

Công nghệ thông tin, các thiết bị kỹ thuật, máy móc hiện đại,... sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng học tập và hình thành kỹ năng tự học của SV. Mặt khác, tiếp xúc với công nghệ hiện đại giúp các em dễ dàng nắm bắt tốt bài học; tiếp cận thông tin mới, xu thế mới;... để phát huy được tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với các điều kiện mới.

Ngày nay, các phần mềm hỗ trợ tự học trở thành một bộ phận quan trọng trong giáo dục hiện đại. Với khả năng kết nối, giao tiếp cả những công cụ hữu ích sẵn có, rất dễ dàng cho SV sử dụng trong việc tự học.

5. Kết luận

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin, sự tăng lên gấp bội của kiến thức, công nghệ và kỹ thuật, sự mở rộng của các ngành nghề,... đòi hỏi con người phải có kỹ năng tự học để thích ứng.

Qua phân tích thực trạng kỹ năng tự học của SV Trường Đại học Giao thông Vận tải, nhìn chung, SV đã có kỹ năng tự học, nhưng quá trình thực hiện chưa thường xuyên, còn lúng túng trong việc thực hiện các kỹ năng tự học và còn phụ thuộc nhiều vào giảng viên. Do đó, kết quả học tập chưa cao.

Từ thực trạng trên, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nâng cao kỹ năng tự học cho SV để đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn ■

Lời cảm ơn:

Nghiên cứu được tài trợ bởi Trường Đại học Giao thông Vận tải, trong đề tài mã số T2002-KT-004.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Thị Cúc (2011). Thực trạng kỹ năng tự học môn Tâm lý học, Giáo dục học của sinh viên Sư phạm Trường Đại học An Giang. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học An Giang* số 46.
2. Từ điển Bách khoa (Trung tâm biên soạn) (1995). *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Xuân (2012). Rèn luyện kỹ năng học tập cho sinh viên đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt tháng 3.
4. Phí Đình Khương, Lâm Thùy Dương. (2019). Enhancing management measures on studies self-study activities at Thai Nguyen University of Science. *TNU Journal of Science and Technology*, 220(01).
5. Nguyễn Xuân Tùng, Lê Đình Thịnh (2017). *Cuộc cách mạng 4.0 và những vấn đề đặt ra đối với công tác giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân. Đổi mới phương pháp giảng dạy trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*. Nhà xuất bản Học viện Cảnh sát nhân dân.
6. Nguyễn Hiến Lê (2007). *Tự học - Một nhu cầu của thời đại*. Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 4/4/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/5/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 11/5/2022

Thông tin tác giả:

1. ThS. LÊ HẢI LINH

2. TS. THẠCH MINH QUÂN

Khoa Vận tải Kinh tế - Trường Đại học Giao thông Vận tải

SOLUTIONS TO IMPROVE THE SELF -LEARNING SKILLS OF THE UNIVERSITY OF TRANSPORT AND COMMUNICATIONS' STUDENTS

● Master. **LE HAI LINH**¹

● Ph.D **THACH MINH QUAN**¹

¹Faculty of Transport Economics

University of Transport and Communications

ABSTRACT:

Self-learning skills are important and necessary for students. Some students are not fully aware the important role of self-learning, do not have a clear studying path in their minds, and do not have effective learning techniques while it requires students to be highly proactive in their learning activities. This study examines the concept of self-learning skills and presents an overview of the current self-learning skills of the University of Transport and Communications' students.

Keywords: self-learning, self-learning skills, University of Transport and Communications.